

Số: 01/2016/QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 7 tháng 06 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,
việc tang và lễ hội trên địa bàn huyện Nghi Xuân**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Nghị định số 158/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ ban hành Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Quảng cáo;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 12 năm 2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 07 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy chế về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo Phong trào TD ĐKXDĐSVH huyện;
- Lưu: VT, VHTT.
- Gửi: Văn bản giấy + Điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Việt Hùng

QUY CHẾ

**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang
và lễ hội trên địa bàn huyện Nghi Xuân**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2016/QĐ-UBND
ngày 7 / 6 /2016 của Ủy ban nhân dân huyện)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân người Việt Nam; tổ chức và cá nhân người nước ngoài tham gia vào tổ chức và quản lý lễ hội, tổ chức việc cưới, việc tang trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện việc cưới, việc tang, lễ hội trang trọng, lành mạnh, tiết kiệm, văn minh, phù hợp với thuần phong mỹ tục và các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam.

2. Tuyệt đối chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, Quy chế và Thông tư của các Bộ, ngành liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động lễ hội, việc cưới, việc tang.

3. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tuyên truyền trái pháp luật, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

4. Không truyền đạo trái phép, kinh doanh, tàng trữ, buôn bán, sử dụng văn hóa phẩm cấm lưu hành.

5. Không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan như xem số, xem bói, gọi hồn, cầu cơ, sấm truyền, yểm bùa, trừ tà và các hình thức mê tín dị đoan khác; không tổ chức hoặc tham gia chơi cờ bạc dưới mọi hình thức.

6. Không gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội - giao thông.

7. Không đốt pháo nổ, đốt thả đèn trời; phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về vệ sinh môi trường, xử lý chất thải, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Không bỏ tiền, thả tiền Việt Nam đồng, tiền nước ngoài, rải vàng mã trong quá trình tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội.

9. Không sử dụng công quỹ làm quà mừng lễ cưới, dâng lễ hội; Không được sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi dự lễ cưới, lễ hội (trừ cơ quan làm nhiệm vụ).

10. Không sử dụng thuốc lá trong lễ cưới, lễ tang.

Chương 2. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

MỤC 1. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ LỄ HỘI

Điều 3. Loại hình lễ hội

1. Lễ hội dân gian.
2. Lễ hội lịch sử, cách mạng.
3. Lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch.
4. Lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài tổ chức tại huyện Nghi Xuân.
5. Lễ hội tôn giáo do tổ chức Giáo hội hoặc chức sắc chủ trì.

Điều 4. Mục đích tổ chức lễ hội

- Giáo dục truyền thống về lịch sử văn hóa tốt đẹp của dân tộc trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước.
- Tưởng nhớ, tôn vinh công đức các vị anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa, các liệt sĩ, các bậc tiền bối có công với quê hương, đất nước.
- Tìm hiểu, thưởng thức những giá trị văn hóa, lịch sử, khoa học của di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình kiến trúc nghệ thuật tôn giáo tín ngưỡng, cảnh quan thiên nhiên.
- Bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của cộng đồng, dân tộc, đáp ứng nhu cầu văn hóa, tín ngưỡng và các nhu cầu chính đáng khác của nhân dân.
- Duy trì thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội và không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho đông đảo quần chúng nhân dân.

Điều 5. Những lễ hội phải xin cấp phép

1. Những lễ hội sau đây, khi tổ chức phải được phép của cấp có thẩm quyền:
 - a) Lễ hội được tổ chức lần đầu.
 - b) Lễ hội được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn.
 - c) Lễ hội đã được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, địa điểm, thời gian so với truyền thống.
 - d) Lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức Việt Nam tổ chức.
2. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức lễ hội: Tổ chức, cơ quan tổ chức lễ hội quy định tại Khoản 1 điều này phải gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Tĩnh trước thời điểm khai mạc ít nhất 30 ngày làm việc.
 - a) Hồ sơ bao gồm:
 - Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức lễ hội (ghi rõ nội dung lễ hội hoặc nội dung thay đổi so với truyền thống, thời gian, địa điểm tổ chức, dự định thành lập Ban tổ chức lễ hội và các điều kiện cần thiết để đảm bảo an ninh, trật tự).

- Bản cam kết không vi phạm các nguyên tắc tại Điều 2 Quy định này.

Điều 6. Những lễ hội không phải xin cấp phép

Những lễ hội sau đây khi tổ chức không phải xin cấp phép, nhưng phải báo cáo kế hoạch với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý về văn hóa, thể thao, du lịch trước thời gian tổ chức lễ hội ít nhất 30 ngày, trong đó nêu rõ về thời gian, địa điểm, nội dung, kịch bản (nếu có) và danh sách Ban tổ chức lễ hội và những nội dung khác liên quan.

1. Lễ hội dân gian đã được tổ chức thường xuyên, liên tục, định kỳ.
2. Lễ hội lịch sử cách mạng tiêu biểu có ý nghĩa giáo dục truyền thống.
3. Lễ hội quy định tại các điểm a, b và c (Khoản 1, Điều 5) Quy định này được tổ chức từ lần thứ hai trở đi.
4. Việc báo cáo bằng văn bản về tổ chức lễ hội quy định như sau:
 - a) Lễ hội do cấp xã tổ chức phải báo cáo với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.
 - b) Lễ hội do cấp huyện tổ chức phải báo cáo với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 7. Kinh phí tổ chức lễ hội

1. Kinh phí tổ chức lễ hội tổ chức ở cấp nào, Ủy ban nhân dân cấp đó chịu trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện việc quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành; không tổ chức lễ hội tốn kém, lãng phí, vượt quá khả năng đóng góp của nhân dân và ngân sách địa phương; không lợi dụng tổ chức lễ hội để trục lợi.
2. Nguồn thu từ công đức, từ thiện, tài trợ, thu phí dịch vụ, vé thắng cảnh và các nguồn khác thu được từ việc tổ chức lễ hội phải được quản lý và sử dụng đúng mục đích, có sự tham gia, giám sát của chính quyền địa phương thực hiện theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 07 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Kết thúc lễ hội Ban tổ chức lễ hội phải thực hiện tài chính công khai, dân chủ.

Điều 8. Lễ hội tôn giáo

Do tổ chức Giáo hội hoặc chức sắc chủ trì, thực hiện theo Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo; Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 8/1/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 9. Nghi thức lễ hội

1. Tiến hành đúng nghi thức trang trọng theo truyền thống văn hóa dân tộc, có sự hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch có thẩm quyền.

2. Trong khu vực lễ hội, cờ Tổ quốc phải được treo ở nơi trang trọng, cao hơn cờ hội, cờ tôn giáo; chỉ treo cờ hội, cờ tôn giáo tại địa điểm lễ hội và trong thời gian tổ chức lễ hội.

Điều 10. Thực hiện nếp sống văn minh và quy định của Ban tổ chức lễ hội

1. Tất cả các lễ hội phải thành lập Ban tổ chức. Ban tổ chức lễ hội được thành lập theo quyết định của chính quyền cấp tổ chức lễ hội, đại diện chính quyền làm Trưởng ban, thành viên gồm đại diện các ngành Văn hóa, Công an, Tôn giáo, Mặt trận Tổ quốc, Y tế, đại diện các ngành, đoàn thể hoặc cá nhân khác có liên quan đến việc tổ chức lễ hội. Ban tổ chức lễ hội chịu trách nhiệm quản lý, điều hành lễ hội theo đúng chương trình kịch bản đã được duyệt.

2. Phần lễ: Nội dung nghi thức trang trọng, có tính truyền thống, ý nghĩa giáo dục, tiết kiệm, không kéo dài.

3. Phần hội: Tổ chức các trò chơi dân gian, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi truyền thống, có nội dung bổ ích, lành mạnh, phù hợp với quy mô, tính chất đặc điểm của lễ hội. Xã hội hóa các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch phục vụ lễ hội khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Không bán ấn tìn, các ấn phẩm cấm lưu hành ở di tích. Mỗi cơ sở thờ tự trong không gian tổ chức lễ hội đặt không quá 03 hòm công đức.

5. Không tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong khu vực nội tự, khu vực bảo vệ I của tích lịch sử văn hóa, trên các tuyến chính nơi diễn ra lễ hội gây cản trở giao thông, làm mất mỹ quan không gian lễ hội.

6. Không tổ chức ăn uống trong lễ hội.

7. Không được bán vé vào dự lễ hội (trừ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được cơ quan thẩm có quyền quy định nằm trong lễ hội). Các trò chơi, trò diễn, biểu diễn nghệ thuật, tham quan du lịch, trưng bày triển lãm trong khu vực lễ hội được bán vé theo qui định của pháp luật.

8. Tổ chức dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô theo quy định được sự đồng ý và chịu sự quản lý của Ban Tổ chức lễ hội. Giá vé (ghi rõ và niêm yết công khai) thực hiện theo qui định của cơ quan Tài chính có thẩm quyền và được niêm yết công khai.

9. Có phương án bảo vệ di tích, cổ vật, tránh thất thoát, mất cắp, xâm hại. Đối với lễ hội văn hóa du lịch, bố trí hướng dẫn viên giới thiệu khách tham quan về giá trị của di tích, danh thắng. Thắp hương, đốt vàng theo quy định của Ban tổ chức, đảm bảo an ninh, trật tự khi dự lễ hội.

10. Mọi người tham gia dự lễ hội ăn mặc chỉnh tề, phù hợp với thuần phong mỹ tục; thực hiện Luật Di sản văn hóa, nếp sống thanh lịch - văn minh, ứng xử có văn hóa và tuân thủ những quy định của Ban Tổ chức lễ hội. Không nói tục, xúc phạm tâm linh và ảnh hưởng xấu tới không khí trang nghiêm của lễ hội. Loại bỏ tình trạng lang thang, ăn xin, đeo bám khách.

Điều 11. Thời hạn gửi báo cáo và thay đổi nội dung kịch bản lễ hội

1. Sau khi kết thúc lễ hội, Ban tổ chức lễ hội phải có văn bản báo cáo kết quả với chính quyền cấp tổ chức lễ hội và cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.
2. Việc loại bỏ hay bổ sung các yếu tố văn hóa trong lễ hội phải được sự đồng ý cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

MỤC 2. TỔ CHỨC VIỆC CƯỚI

Điều 12. Tổ chức việc cưới

1. Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.
2. Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, đăng ký quản lý hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.
3. Đôi nam nữ trở thành vợ chồng hợp pháp khi đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn tại nơi cư trú của một trong hai người.

Điều 13. Các lễ thức

1. Tùy khả năng, điều kiện và hoàn cảnh cụ thể, lễ cưới có thể thực hiện một số lễ thức truyền thống thể hiện trách nhiệm của hai bên gia đình đúng với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.
2. Lễ trao, nhận Giấy chứng nhận kết hôn: Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức. Khi trao, nhận Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn đảm bảo nghi thức trang trọng, đại diện chính quyền địa phương lên trao và có sự hiện diện của đại diện hai bên gia đình.

Điều 14. Tổ chức lễ cưới

1. Tổ chức lễ cưới sau khi đã được chính quyền địa phương cấp Giấy chứng nhận kết hôn.
2. Tổ chức lễ cưới nên tổ chức tại một địa điểm, trong một ngày.
3. Tổ chức tiệc mặn chỉ mời cơm trong gia đình, thân tộc, bạn bè và đồng nghiệp thân thiết với số lượng hạn chế, không sử dụng thuốc lá, khuyến khích không sử dụng rượu, bia.
4. Cơ quan, đoàn thể, gia đình tổ chức mừng lễ cưới đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của địa phương, tôn giáo, dân tộc và hoàn cảnh của hai gia đình; các thủ tục chạm ngõ, ăn hỏi, rước dâu phù hợp với văn hóa truyền thống, hiện đại, tránh việc phô trương hình thức, đồng thời không quá quan trọng về giá trị các lễ vật. Nghiêm cấm lợi dụng đám cưới để tổ chức đánh bạc.

Điều 15. Trang trí tổ chức lễ cưới

1. Phù hợp điều kiện hoàn cảnh, không cầu kỳ, phô trương
2. Địa điểm trang trí tổ chức lễ cưới phù hợp với điều kiện, trong phạm vi được phép và tuân thủ các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 16. Trang phục ngày cưới

1. Trang phục cô dâu, chú rể mặc lịch sự, phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình và tập quán địa phương.
2. Khuyến khích mặc trang phục truyền thống dân tộc.

Điều 17. Đưa, đón dâu

1. Đại diện nhà trai, nhà gái và bạn bè với thành phần gọn, đón, đưa lịch sự, văn minh.
2. Bỏ các hủ tục rườm rà, phô trương, làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh, an toàn giao thông.
3. Không lấn chiếm lòng đường để dựng rạp cưới; được sử dụng tạm thời một phần hè phố, lề đường để tổ chức đám cưới và điếm trông, giữ xe phục vụ đám cưới của hộ gia đình; thời gian sử dụng tạm thời hè phố, lề đường không quá 48 giờ; khi đưa, rước dâu phải đảm bảo an toàn giao thông, trật tự và nếp sống văn hóa nơi công cộng.

Điều 18. Âm nhạc, hình ảnh trong lễ cưới

1. Âm nhạc trong đám cưới lành mạnh, vui tươi, đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép, không ảnh hưởng đến cuộc sống xung quanh.
2. Không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ gây ảnh hưởng đến các hộ xung quanh và trật tự an ninh, an toàn xã hội.
3. Hình ảnh sử dụng trong đám cưới lành mạnh, phù hợp với truyền thống văn hóa Việt Nam.

Điều 19. Khuyến khích thực hiện một số hình thức tổ chức lễ cưới

1. Tổ chức tiệc trà, bánh kẹo cho người thân; báo hỷ đối với đồng nghiệp và bạn bè.
2. Sử dụng hội trường, nhà văn hóa hoặc địa điểm sinh hoạt văn hóa thể thao, tạo điều kiện để cơ quan, đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới.
3. Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ, nghĩa trang Liệt sỹ, di tích lịch sử-văn hóa danh lam thắng cảnh, trồng cây lưu niệm tại địa phương trong dịp cưới.

MỤC 3. TỔ CHỨC VIỆC TANG

Điều 20. Tổ chức lễ tang

1. Tuân thủ quy định theo Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng; các quy định pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch; về bảo vệ môi trường; và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Khi có người qua đời, gia đình hoặc người thân phải làm thủ tục khai tử trước khi tổ chức tang lễ.

3. Người qua đời trong vòng 12 giờ phải khâm liệm và nhập quan (bỏ các hủ tục phạt mộc, yểm bù, bắt tà, trừ ma); việc ướp thi hài thực hiện theo Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế.

4. Không tổ chức làm cỗ, mời khách ăn uống trong việc tang.

5. Nghi thức cúng, an táng, cải táng... chỉ tổ chức trong nội bộ gia đình và thân tộc.

Điều 21. Lập Ban tổ chức lễ tang

1. Chính quyền, cơ quan, đoàn thể quần chúng, tổ chức xã hội ở địa phương cần phối hợp cùng gia đình thành lập Ban lễ tang để giúp đỡ tang chủ tổ chức việc tang chu đáo, trang trọng, tiết kiệm, phù hợp phong tục tập quán, truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình người qua đời.

2. Người qua đời không có thân nhân, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với cơ quan cũ (nếu có) và các đoàn thể, tổ chức xã hội tổ chức khâm liệm, mai táng theo phong tục truyền thống.

Điều 22. Tang phục

1. Chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang,

2. Tang phục theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo. Tang phục giản dị, dùng khăn tang theo quy cách truyền thống.

Điều 23. Nhạc tang, lễ viếng và đưa tang

1. Ban Tổ chức lễ tang sắp xếp các đoàn vào viếng và chuẩn bị lời điệu.

2. Khi viếng, đưa tang có thể sử dụng đội nhạc tang hoặc băng đĩa nhạc tang theo tập quán địa phương và hoàn cảnh cụ thể của tang chủ, không sử dụng tân nhạc và các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang; Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn chỉ đạo Ban văn hóa, Trưởng thôn, Tổ dân phố tổ chức hướng dẫn quản lý đội nhạc tang và sử dụng nhạc tang trong lễ tang theo quy định.

3. Lễ tang của người có đạo có thể dùng nhạc tang tôn giáo hoặc theo phong tục dân tộc.

4. Sử dụng nhạc tang âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép (những nơi có tập quán sử dụng nhạc thờ thì âm lượng phải nhỏ, không để ảnh hưởng đến xung quanh).

5. Việc phúng viếng theo điều hành của Ban lễ tang hoặc gia đình người qua đời.

6. Khuyến khích bỏ thủ tục rượu chè, ăn uống đình đám trong lễ tang.

7. Người đến viếng theo đưa tang, quần áo gọn gàng, chỉnh tề phù hợp việc tang lễ, tránh tình trạng ăn mặc loè loẹt, hở hang, lố lăng, cười nói, đùa giỡn trong tang lễ.

8. Hạn chế số lượng vòng hoa; dùng vòng hoa do Ban Tổ chức lễ tang chuẩn bị thực hiện tiết kiệm - các đoàn đến viếng chỉ mang theo băng vải đen ghi

tên cơ quan đơn vị kính viếng để gắn vào vòng hoa do Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị; không viếng vòng hoa, bức trướng tràn lan mang tính phô trương, lãng phí;

9. Không lấn chiếm lòng đường dựng rạp; được sử dụng tạm thời một phần hè phố, lề đường để tổ chức đám tang và diêm trang, giữ xe phục vụ đám tang của hộ gia đình; thời gian sử dụng tạm thời hè phố, lề đường không quá 48 giờ, trường hợp đặc biệt không được quá 72 giờ.

10. Khi tham gia giao thông nếu gặp đám tang ngược chiều nên xuống xe, kể cả người đi xe máy, xích lô đều ngã mũ nón, dắt bộ qua đám tang rồi mới lên xe. Ô tô thì chậm lại, không bóp còi để biểu lộ lòng thành kính đối với người đã khuất.

Điều 24. Sử dụng phương tiện phục vụ lễ tang

1. Sử dụng phương tiện đi lại phục vụ trong lễ tang phù hợp hoàn cảnh gia đình và tập quán địa phương, không gây cản trở giao thông.

2. Ở nông thôn, khu dân cư nên thành lập đội nghi thức tang lễ thực hiện việc đưa tang và chuẩn bị xe tang phù hợp điều kiện địa phương.

Điều 25. An táng

1. Việc chôn cất người qua đời thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang; Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.

2. Việc xây cất mộ thực hiện theo quy chuẩn chung của Bộ Xây dựng, không phô trương lãng phí (diện tích không quá 1m², cao không quá 0,8m so với mặt đất nơi đặt mộ; những nơi không có phong tục cải táng, việc xây mộ diện tích không quá 02m², cao không quá 01m).

3. Ở những nơi chưa có nghĩa trang nhân dân, phải quy định nơi chôn cất người chết, đồng thời tiến hành quy hoạch nghĩa trang nhân dân, không được chôn cất người chết một cách tùy tiện sai nơi quy định.

4. Việc bốc mộ của gia đình theo phong tục, tập quán phải đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ Y tế và các quy định khác có liên quan.

5. Khuyến khích:

- Thực hiện hình thức hỏa táng và đưa vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch;

- Sử dụng băng, đĩa nhạc thay đội nhạc tang;

- Xây dựng nghĩa trang thành công trình văn hóa tưởng niệm tại địa phương.

Điều 26. Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước

Lễ tang của cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghề nghiệp; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ

quan, chiến sỹ trong các đơn vị lực lượng vũ trang; Khi tổ chức ngoài việc thực hiện các quy định trên, cần tuân thủ các quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 01/02/2013 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức tang lễ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Chương 3. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hoá và Thông tin:

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền đến tận cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang và toàn thể nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Gắn việc thực hiện Quy chế này với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; bình xét gia đình văn hóa, làng văn hóa cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, khu dân cư kiểu mẫu.

- Tập trung chỉ đạo điềm để rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong việc thực hiện Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch:

- Làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền lưu động, cô đọng trực quan và các hình thức sân khấu hoá.

- Hướng dẫn các Câu lạc bộ đưa nội dung Quy chế này vào chương trình sinh hoạt, đồng thời phát động các đợt sáng tác với các chủ đề nêu gương người tốt, việc tốt và phê phán, bài trừ các hủ tục lạc hậu trong tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội.

3. Đài Truyền thanh - Truyền hình:

Xây dựng kế hoạch phát sóng, tuyên truyền, vận động với các hình thức:

- Mở chuyên mục về phổ biến giáo dục, vận động cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang và quần chúng nhân dân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội trên địa bàn.

- Giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến của các địa phương đã triển khai thực hiện đạt hiệu quả và phê phán những hành vi vi phạm.

- Hướng dẫn về nội dung tuyên truyền trên Đài truyền thanh cơ sở về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cán bộ, công chức, viên chức:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này; xem đây là một tiêu chí để đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Đồng thời nghiêm khắc phê bình và xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

- Cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong việc chấp hành những quy định của Nhà nước, quy ước, hương ước, nội quy, quy chế của địa phương nơi cư trú và trong cơ quan, đơn vị.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Tập trung tuyên truyền, vận động đến các tổ chức, cá nhân, gia đình thực hiện tốt các nội dung của Quy chế đề:

- Chỉ đạo Đài truyền thanh đơn vị tiếp sóng của Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện phát các chuyên mục tuyên truyền việc thực hiện Quy chế này, đồng thời làm các bản tin phát trên Đài một cách thường xuyên, sâu rộng đến tận quần chúng nhân dân.

- Chỉ đạo các thôn, tổ dân phố đưa nội dung Quy chế này vào quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố; tổ chức tuyên truyền trong các cuộc họp thôn, tổ dân phố và cho các hộ gia đình ký cam kết tự nguyện thực hiện Quy chế.

- Khuyến khích và động viên việc tổ chức cưới, tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn đảm bảo thiết thực, lành mạnh, tiết kiệm, trang trọng, theo nếp sống văn hóa; không phô trương, hình thức, lãng phí.

- Tuyên truyền, vận động bằng các hình thức như: Cổ động trực quan (*khẩu hiệu, pa nô, áp phích...*) Các hình thức sân khấu hoá như: Xây dựng các tiểu phẩm, kịch ngắn, kịch vui...; thông qua các chương trình, tiết mục văn nghệ quần chúng nhằm cổ động mọi người thực hiện nghiêm việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quy chế.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động, phổ biến đến tận cán bộ, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang và toàn thể nhân dân, đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo nội dung Quy chế này.

- Ban thường vụ Huyện đoàn chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tổ chức ký cam kết thực hiện các nội dung đã được triển khai và phát động việc tổ chức "*Cưới văn minh, tiết kiệm trong thanh niên*" gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*".

- Hội người cao tuổi chủ trì xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang.

Điều 28. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội sẽ được Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nếp sống văn hóa” huyện tổng hợp xem xét trình Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang, người đứng đầu cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội chịu trách nhiệm liên đới khi để các đối tượng quy định tại Điều 1 của Quy định này thuộc mình quản lý có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ làm trái các Quy định này; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Khuyến khích công dân phát hiện các hành vi vi phạm thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, các thành viên Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả về Thường trực Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung đề nghị báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Việt Hùng